

Số: 138 /QĐ-TrTH

Thanh An, ngày 30 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phân công nhiệm vụ cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên
năm học 2025-2026**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TIỂU HỌC HOÀNG CÔNG CHẤT

Căn cứ Thông tư số 05/2025/TT-BGDĐT, ngày 07/3/2025 của Bộ Giáo dục và đào tạo Ban hành quy định về chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông, dự bị đại học;

Căn cứ vào Điều 11 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Hiệu trưởng trường Tiểu học ban hành theo Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT Ban hành Điều lệ trường Tiểu học ngày 04/9/2020 của Bộ Giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 1318/QĐ- UBND ngày 25 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên về việc chuyển các cơ sở giáo dục thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân cấp huyện về thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã sau sắp xếp quản lý.

Căn cứ Quyết định số 1867/QĐ- SNV ngày 25 tháng 6 năm 2025 của Sở Nội vụ tỉnh Điện Biên về việc điều chuyển viên chức, người lao động.

Căn cứ Hướng dẫn số 2616/SGDDT-GDMNTH, ngày 29/8/2025 của Sở giáo dục và đào tạo tỉnh Điện Biên về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026;

Xét năng lực và khả năng công tác của cán bộ, giáo viên, nhân viên và tình hình thực tế tại đơn vị;

Theo đề nghị của các tổ chuyên môn.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phân công nhiệm vụ cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trường tiểu học Hoàng Công Chất năm học 2025 –2026 (có danh sách phân công cụ thể kèm theo)

Điều 2. Cán bộ, giáo viên, nhân viên căn cứ nhiệm vụ cụ thể được phân công có trách nhiệm xây dựng kế hoạch hoạt động và thực hiện kế hoạch cho phù hợp với đặc thù công việc được giao.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký. Cán bộ, giáo viên, nhân viên trường tiểu học Hoàng Công Chất chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- UBND xã (b/c)
- Phòng VH -XH
- Như điều 3
- Lưu VT

HIỆU TRƯỞNG

Trần Văn Xuyên

DANH SÁCH PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ CHO CÁN BỘ QUẢN LÝ, GIÁO VIÊN, NHÂN VIÊN NĂM HỌC 2025-2026

*(Kèm theo Quyết định số 138 /QĐ-TrTH ngày 30 tháng 8 năm 2025 của
Hiệu trưởng trường Tiểu học Hoàng Công Chất)*

1. Ông Trần Văn Xuyên – Hiệu trưởng; Trình độ đào tạo Thạc sĩ.

Chịu trách nhiệm quản lý, điều hành các hoạt động và chất lượng giáo dục của nhà trường.

Xây dựng chiến lược và kế hoạch phát triển nhà trường, lập kế hoạch và tổ chức thực hiện kế hoạch dạy học, giáo dục. Phụ trách công tác tổ chức, quản lý chất lượng giáo dục của trường, xây dựng quy hoạch phát triển nhà trường.

Thành lập các tổ chuyên môn, tổ văn phòng và các hội đồng tư vấn trong nhà trường, bổ nhiệm tổ trưởng, tổ phó. Quản lý, tiếp nhận, giới thiệu học sinh chuyển trường, quyết định khen thưởng, kỷ luật, phê duyệt kết quả đánh giá, xếp loại, danh sách học sinh lên lớp, ở lại lớp, tổ chức kiểm tra, xác nhận việc hoàn thành chương trình tiểu học.

Tổ chức triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông, sách giáo khoa, nội dung giáo dục địa phương, công tác đánh giá ngoài, Quản lý và sử dụng có hiệu quả các nguồn tài chính, tài sản của nhà trường.

Thực hiện quy chế dân chủ, công khai, thực hiện xã hội hóa giáo dục. Xây dựng trường học an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường. Công tác pháp chế. Công tác kiểm tra nội bộ. Công tác thi đua khen thưởng.

Chỉ đạo công tác chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ số của toàn trường

Dạy môn Đạo đức lớp 1A1, 1A2 (2 tiết/tuần). Thuộc biên chế tổ chuyên môn 1+2+3.

2. Bà Nguyễn Thị Phương Dung – Phó hiệu trưởng; Trình độ đào tạo: Thạc sĩ.

Giúp Hiệu trưởng phụ trách các lĩnh vực: Công tác chuyên môn dạy và học trong nhà trường, công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ, giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ, công tác khuyến học, theo dõi công tác Đội, công tác tổng hợp thống kê số liệu, công tác tuyển sinh lớp 1, chịu trách nhiệm nội dung công tác truyền thông trên Website của trường. Chủ trì các cuộc thi của giáo viên, học sinh. Tham mưu công tác chuyển đổi số, hồ sơ điện tử của giáo viên, Công tác Thư viện Thiết bị. Công tác lao động tu sửa cơ sở vật chất của nhà trường. Chủ tịch hội đồng trường.

Dạy môn Toán tăng, Tiếng Việt tăng khối 2 (4 tiết/tuần). Thuộc biên chế tổ chuyên môn 4+5.

3. Bà Nguyễn Thị Ánh Tuyết – Trình độ đào tạo: Đại học; Tổ phó tổ chuyên môn khối 1+2+3.

Chủ nhiệm lớp 1A1 (25 học sinh), giảng dạy (19 tiết/tuần) gồm các môn: Toán (3 tiết), Tiếng Việt (12 tiết), tăng cường Tiếng Việt (1 tiết), Hoạt động trải nghiệm (1 tiết), Toán+ (1 tiết), Tiếng Việt+ (1 tiết). Phối hợp với tổng phụ trách Đội tổ chức các hoạt động Đội và Sao nhi đồng. Phối hợp với Hội cha mẹ học sinh của lớp để thực hiện các hoạt động giáo dục; Thực hiện các nhiệm vụ khác khi được Ban giám hiệu phân công. Thuộc biên chế tổ khối 1+2+3.

4. Bà Lò Thị Đông – Trình độ đào tạo: Đại học.

Chủ nhiệm lớp 1A2 (25 học sinh), giảng dạy (20 tiết/tuần) gồm các môn: Toán (3 tiết), Tiếng Việt (12 tiết), tăng cường Tiếng Việt (1 tiết), Hoạt động trải nghiệm (1 tiết), Giáo dục địa phương (1 tiết), Toán+ (1 tiết), Tiếng Việt+ (1 tiết). Phối hợp với

tổng phụ trách Đội tổ chức các hoạt động Đội và Sao nhi đồng. Phối hợp với Hội cha mẹ học sinh của lớp để thực hiện các hoạt động giáo dục; Thực hiện các nhiệm vụ khác khi được Ban giám hiệu phân công. Thuộc biên chế tổ khối 1+2+3.

5. Ông Tổng Văn Dưỡng – Trình độ đào tạo: Đại học.

Chủ nhiệm lớp 1A3 (8 học sinh) ở điểm trường, giảng dạy (20 tiết/tuần) gồm các môn: Toán (3 tiết), Tiếng Việt (12 tiết), tăng cường Tiếng Việt (1 tiết), Hoạt động trải nghiệm (1 tiết), Giáo dục địa phương (1 tiết), Toán+ (1 tiết), Tiếng Việt+ (1 tiết). Phối hợp với tổng phụ trách Đội tổ chức các hoạt động Đội và Sao nhi đồng. Phối hợp với Hội cha mẹ học sinh của lớp để thực hiện các hoạt động giáo dục; Thực hiện các nhiệm vụ khác khi được Ban giám hiệu phân công. Giúp Hiệu trưởng theo dõi các hoạt động tại điểm trường. Thuộc biên chế tổ khối 1+2+3.

6. Bà Nguyễn Thị Liễu – Trình độ đào tạo: Đại học; Tổ phó tổ chuyên môn 1+2+3.

Chủ nhiệm lớp 2A1 (28 học sinh), giảng dạy (19 tiết/tuần) gồm các môn: Toán (5 tiết), Tiếng Việt (10 tiết), tăng cường Tiếng Việt (1 tiết), Hoạt động trải nghiệm (2 tiết), Giáo dục địa phương (1 tiết). Phối hợp với tổng phụ trách Đội tổ chức các hoạt động Đội và Sao nhi đồng. Phối hợp với Hội cha mẹ học sinh của lớp để thực hiện các hoạt động giáo dục; Thực hiện các nhiệm vụ khác khi được Ban giám hiệu phân công. Thuộc biên chế tổ chuyên môn 1+2+3.

7. Bà Lò Thị In – Trình độ đào tạo: Đại học.

Chủ nhiệm lớp 2A2 (29 học sinh), giảng dạy (20 tiết/tuần) gồm các môn: Toán (5 tiết), Tiếng Việt (10 tiết), Hoạt động trải nghiệm (2 tiết), TNXH (2 tiết), tăng cường Tiếng Việt (1 tiết). Phối hợp với tổng phụ trách Đội tổ chức các hoạt động Đội và Sao nhi đồng. Phối hợp với Hội cha mẹ học sinh của lớp để thực hiện các hoạt động giáo dục; Thực hiện các nhiệm vụ khác khi được Ban giám hiệu phân công. Thuộc biên chế tổ chuyên môn 1+2+3.

8. Bà Vì Thị Lan – Trình độ đào tạo: Đại học; Tổ trưởng tổ chuyên môn 1+2+3.

Chủ nhiệm lớp 3A2 (29 học sinh), giảng dạy (18 tiết/tuần) gồm các môn: Toán (5 tiết), Tiếng Việt (7 tiết), tăng cường Tiếng Việt (1 tiết), Hoạt động trải nghiệm (2 tiết), Giáo dục địa phương (1 tiết), Tiếng Việt tăng (1 tiết), Toán tăng (1 tiết). Phối hợp với tổng phụ trách Đội tổ chức các hoạt động Đội và Sao nhi đồng. Phối hợp với Hội cha mẹ học sinh của lớp để thực hiện các hoạt động giáo dục; Thực hiện các nhiệm vụ khác khi được Ban giám hiệu phân công. Thuộc biên chế tổ chuyên môn 1+2+3.

9. Bà Ông Phạm Công Hội – Trình độ đào tạo: Đại học.

Chủ nhiệm lớp 3A1 (31 học sinh), giảng dạy (20 tiết/tuần) gồm các môn: Toán (5 tiết), Tiếng Việt (7 tiết), Tăng cường tiếng Việt (1 tiết), Hoạt động trải nghiệm (2 tiết), TNXH (2 tiết), Đọc sách thư viện (1 tiết), Tiếng Việt tăng (1 tiết), Toán tăng (1 tiết). Phối hợp với tổng phụ trách Đội tổ chức các hoạt động Đội và Sao nhi đồng. Phối hợp với Hội cha mẹ học sinh của lớp để thực hiện các hoạt động giáo dục; Thực hiện các nhiệm vụ khác khi được Ban giám hiệu phân công. Thuộc biên chế tổ chuyên môn 1+2+3.

10. Bà Đinh Thị Thảo – Trình độ đào tạo: Đại học.

Chủ nhiệm lớp 4A1 (33 học sinh), giảng dạy (20 tiết/tuần) gồm các môn: Toán (5 tiết), Tiếng Việt (7 tiết), Khoa học (2 tiết), Tăng cường tiếng Việt (1 tiết), Hoạt động trải nghiệm (2 tiết), Giáo dục địa phương (1 tiết), Đạo đức (1 tiết), Toán tăng (1 tiết)..

Phối hợp với tổng phụ trách Đội tổ chức các hoạt động Đội và Sao nhi đồng. Phối hợp với Hội cha mẹ học sinh của lớp để thực hiện các hoạt động giáo dục; Thực hiện các nhiệm vụ khác khi được Ban giám hiệu phân công. Thuộc biên chế tổ chuyên môn 4+5.

11. Bà Nguyễn Thị Thủy – Trình độ đào tạo: Đại học; Tổ phó tổ chuyên môn 4+5.

Chủ nhiệm lớp 4A1 (28 học sinh), giảng dạy (19 tiết/tuần) gồm các môn: Toán (5 tiết), Tiếng Việt (7 tiết), Khoa học (2 tiết), Giáo dục địa phương (1 tiết), Đọc sách Thư viện (1 tiết), Hoạt động trải nghiệm (2 tiết), Toán tăng (1 tiết). Phối hợp với tổng phụ trách Đội tổ chức các hoạt động Đội và Sao nhi đồng. Phối hợp với Hội cha mẹ học sinh của lớp để thực hiện các hoạt động giáo dục; Thực hiện các nhiệm vụ khác khi được Ban giám hiệu phân công. Thuộc biên chế tổ chuyên môn 4+5.

12. Ông Lương Văn Thành –Trình độ đào tạo: Đại học; Tổ trưởng tổ 4+5.

Chủ nhiệm lớp 5A1 (26 học sinh), giảng dạy (18 tiết/tuần) gồm các môn: Toán (5 tiết), Tiếng Việt (7 tiết), Giáo dục địa phương (1 tiết), Đọc sách Thư viện (1 tiết), Đạo đức (1 tiết) Hoạt động trải nghiệm (2 tiết), Toán tăng (1 tiết). Phối hợp với tổng phụ trách Đội tổ chức các hoạt động Đội và Sao nhi đồng. Phối hợp với Hội cha mẹ học sinh của lớp để thực hiện các hoạt động giáo dục. Thực hiện các nhiệm vụ khác khi được Ban giám hiệu phân công. Thuộc biên chế tổ chuyên môn 4+5.

13. Bà Nguyễn Thị Thu Hương –Trình độ đào tạo: Đại học.

Chủ nhiệm lớp 5A2 (23 học sinh), giảng dạy (20 tiết/tuần) gồm các môn: Toán (5 tiết), Tiếng Việt (7 tiết), Lịch sử và Địa lý (2 tiết), Giáo dục địa phương (1 tiết), Đọc sách Thư viện (1 tiết), Đạo đức (1 tiết) Hoạt động trải nghiệm (2 tiết), Toán tăng (1 tiết). Phối hợp với tổng phụ trách Đội tổ chức các hoạt động Đội và Sao nhi đồng. Phối hợp với Hội cha mẹ học sinh của lớp để thực hiện các hoạt động giáo dục. Thực hiện các nhiệm vụ khác khi được Ban giám hiệu phân công. Thuộc biên chế tổ chuyên môn 4+5.

14. Ông Bùi Công Lực – Trình độ đào tạo: Đại học.

Giảng dạy 23 tiết/tuần gồm các môn: Tự nhiên và xã hội lớp 1A1, 1A2, 1A3, 2A1, 3A2 (10 tiết), Khoa học 5A1, 5A2 (4 tiết), LS&ĐL lớp 4A1, 4A2, 5A1 (6 tiết), Đạo đức lớp 1A3, 3A1, 3A2 (3 tiết). Phối hợp với tổng phụ trách Đội tổ chức các hoạt động Đội và Sao nhi đồng. Phối hợp với Hội cha mẹ học sinh của lớp để thực hiện các hoạt động giáo dục. Thực hiện các nhiệm vụ khác khi được Ban giám hiệu phân công. Thuộc biên chế tổ chuyên môn 4+5.

15. Bà Tòng Thị Hồng Vân – Trình độ đào tạo: Đại học sư phạm Mỹ thuật.

Giảng dạy 18 tiết/tuần gồm các môn: Mỹ thuật khối lớp 1 đến lớp 5 (11 tiết), Đọc sách Thư viện khối 2A1, 2A2 (2 tiết), Hoạt động trải nghiệm khối 1 (1 tiết), Giáo dục địa phương 3A1 (1 tiết); Đạo đức lớp 2A1, 2A2, 4A2 (3 tiết). Bồi dưỡng học sinh năng khiếu môn Mỹ thuật; tham mưu cho Hiệu trưởng công tác trang trí, cảnh quan nhà trường. thực hiện công tác phổ cập giáo dục, **Thư kí Hội đồng**. Thực hiện các nhiệm vụ khác khi được Ban giám hiệu phân công. Thuộc biên chế tổ chuyên môn khối 1+2+3.

16. Ông Trần Thế Long – Trình độ đào tạo: Đại học sư phạm Thể dục thể thao.

Giảng dạy môn Giáo dục Thể chất khối lớp 1 đến lớp 5 (22 tiết). Phụ trách công tác giáo dục thể chất, huấn luyện các đội tuyển năng khiếu thể thao; Đội tuyển AEROBIC, PICKLEBALL. Phối hợp cùng Tổng phụ trách Đội tổ chức các hoạt động Đội và Sao nhi đồng. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ban giám hiệu phân công. Thuộc biên chế tổ chuyên môn 1+2+3.

17. Bà Nguyễn Thị Sáu – Trình độ đào tạo: Đại học sư phạm Tin học.

Giảng dạy 20 tiết/tuần gồm các môn: Tin học khối 3,4,5 (6 tiết); Công nghệ khối 3,4,5 (6 tiết); Đọc sách Thư viện 1A1, 1A2, 1A3, 2A2, 3A2 (5 tiết), Giáo dục địa phương 1A1, 2A2, 3A1 (3 tiết), phụ trách phòng Tin học, phụ trách Website của trường. Cùng với giáo viên chủ nhiệm hướng dẫn học sinh tham gia các cuộc thi qua mạng Internet; cùng phó hiệu trưởng tổng hợp, thống kê, báo cáo, quản lý các phần mềm về quản lý giáo viên, học sinh của nhà trường. Bồi dưỡng tin học cho giáo viên. Thực hiện các nhiệm vụ khác khi được Ban giám hiệu phân công. Thuộc biên chế tổ chuyên môn 4+5.

18. Bà Nguyễn Thị Tuyết – Trình độ đào tạo: Đại học sư phạm tiếng Anh.

Giảng dạy 30 tiết/tuần môn tiếng Anh khối 1,3,4,5. Bồi dưỡng học sinh tham gia các cuộc thi giao lưu tiếng Anh trên mạng Internet. Các cấp Thuộc biên chế tổ chuyên môn 4+5. Dạy vượt định mức số tiết quy định 7 tiết/tuần.

19. Bà Phạm Thị Ngọc My – Trình độ đào tạo: Đại học sư phạm Âm nhạc.

Giảng dạy môn Âm nhạc 11 tiết/tuần, Kiêm nhiệm Tổng phụ trách Đội, Phối hợp với giáo viên chủ nhiệm các lớp tổ chức các hoạt động phong trào Thiếu niên và Nhi đồng theo đề lệ Đội. Thuộc biên chế tổ chuyên môn khối 1+2+3.

20. Ông Lò Văn Tươi – Trình độ đào tạo: Cao đẳng; Tổ trưởng tổ Văn phòng.

Phụ trách công tác Thư viện Thiết bị, theo dõi công văn đi, công văn đến và các nhiệm vụ khác khi được Ban giám hiệu phân công. Kiêm nhiệm công tác thủ quỹ nhà trường. Thuộc biên chế Tổ Văn phòng.

21. Bà Tạ Thị Hồng Loan – Trình độ đào tạo: Đại học.

Nhiệm vụ được giao: Giúp Hiệu trưởng theo dõi quản lý cơ sở vật chất, theo dõi, tham mưu lập dự toán, quản lý công tác thu chi các nguồn vận động tài trợ, các quỹ dịch vụ, nguồn ngân sách Nhà nước của trường được giao hằng năm. Lưu giữ, bảo quản các chứng từ thu-chi tài chính theo đúng nguyên tắc tài chính hiện hành. Quản lý, theo dõi tăng, giảm tài sản trong năm, theo dõi quá trình khấu hao, thanh lý tài sản theo quy định của Nhà nước. Tham gia các công việc của nhà trường theo quyết định của Hiệu trưởng. Thuộc biên chế tổ Văn phòng.

22. Ông Lộ Văn Kiệm – Nhân viên Bảo vệ.

Nhiệm vụ được giao: Bảo vệ trông coi bảo vệ an toàn đất đai, tài sản, cơ sở vật chất, trang thiết bị trường lớp, không để xảy ra mất mát hay hư hỏng, thường trực phòng chống thiên tai, hỏa hoạn. Kiểm soát người ra vào cơ quan, giữ gìn trật tự an ninh trong khu vực trường. Quản lý chặt chẽ sử dụng có hiệu quả nguồn nước uống, nguồn điện sinh hoạt. bảo vệ 24/24h/ngày. Thuộc biên chế tổ Văn phòng.

23. 01 giáo viên tiếng Anh tăng cường: Giảng dạy 04 tiết/ tuần đối với môn tiếng Anh cho học sinh lớp 2A1, 2A2.

24. 01 Nhân viên Y tế tăng cường: Thực hiện các nhiệm vụ về công tác y tế trường học theo quy định.
